TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST-DS	*Điện Biên Phủ, ngày 25 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 53/2023/TLST- DS, ngày 09 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phùng Đức T - Sinh năm: 1982; Địa chỉ: Số nhà 59, tổ 01, phường T1, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn:

+ Bà Nguyễn Thị H1; Địa chỉ: Số nhà 591, tổ 04, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

+ Ông Chu Minh H2; Địa chỉ: Số nhà 132, tổ 03, phường H, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Chu Minh H2 là: Bà Nguyễn Thị Kim N; Địa chỉ: Thôn C4, xã T1, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thoả T của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Chu Minh H2 có trách nhiệm trả cho ông Phùng Đức T số tiền nợ gốc là 125.000.000 đ (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị H1 có trách nhiệm trả cho ông Phùng Đức T số tiền nợ gốc là 225.000.000 đ (Hai trăm hai mươi lăm triệu đồng).

Về tiền lãi của nợ gốc ông Phùng Đức T không yêu cầu.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 147 BLTTDS; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội:

Nguyên đơn ông Phùng Đức T phải chịu 4.375.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch, ông T tự nguyện chịu án phí dân sự có giá ngạch thay cho bà Nguyễn Thị H1 là 1.562.500 đồng, tổng số tiền án phí ông T phải chịu là 5.937.500 đồng nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.750.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí số 0002147 ngày 08/02/2023 tại Chi cục thi hành án thành phố Điện Biên Phủ. Ông T đã nộp đủ tiền án phí và được trả lại số tiền là: 2.812.500 đồng.

Bị đơn bà Nguyễn Thị H1 không phải chịu án phí dân sự có giá ngạch do ông Phùng Đức T đã tự nguyện chịu thay.

Bị đơn ông Chu Minh H2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.562.500 đồng. Ông H2 chưa nộp số tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP ĐBP;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Trần Thị Thu Trà

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2023/QĐ-SCBSQĐ	*Điện Biên Phủ, ngày 28 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 268 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét cần sửa chữa quyết định do nhầm lẫn về số liệu trong quyết định số: 01/2023/QĐST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2023 của Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đã giải quyết sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 53/2023/TLST- DS, ngày 09 tháng 02 năm 2023 về "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản"giữa:

- Nguyên đơn: Ông Phùng Đức T - Sinh năm: 1982; Địa chỉ: Số nhà 59, tổ 01, phường T1, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn:

+ Bà Nguyễn Thị H1; Địa chỉ: Số nhà 591, tổ 04, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

+ Ông Chu Minh H2; Địa chỉ: Số nhà 132, tổ 03, phường H, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Chu Minh H2 là: Bà Nguyễn Thị Kim N; Địa chỉ: Thôn C4, xã T1, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa Quyết định số: 01/2023/QĐST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2023 của Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên như sau:

Tại dòng thứ 11 từ trên xuống, trang 2 của quyết định đã ghi: "...ông T tự nguyện chịu án phí dân sự có giá ngạch thay cho bà Nguyễn Thị H1 là 1.562.500 đồng, tổng số tiền án phí ông T phải chịu là 5.937.500 đồng nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.750.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí số 0002147 ngày 08/02/2023 tại Chi cục thi hành án thành phố Điện Biên Phủ. Ông T đã nộp đủ tiền án phí và được trả lại số tiền là: 2.812.500 đồng."

Nay sửa chữa như sau:"ông T tự nguyện chịu án phí dân sự có giá ngạch thay cho bà Nguyễn Thị H1 là 2.812.500 đồng, tổng số tiền án phí ông T phải chịu là

7.187.500 đồng nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.750.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí số 0002147 ngày 08/02/2023 tại Chi cục thi hành án thành phố Điện Biên Phủ. Ông T đã nộp đủ tiền án phí và được trả lại số tiền là: 1.562.500 đồng.”

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP ĐBP;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Trần Thị Thu Trà